

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày: 21 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Phương.

Bà Lê Thị Thúy Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Tấn T, sinh ngày: 16/02/1970 tại Quảng Bình; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn TB, xã B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; không tôn giáo; trình độ học vấn: Lớp 07/12; nghề nghiệp: Đánh cá biển; con ông Hoàng Tấn T1 (đã chết) và bà Phạm Thị M, sinh năm: 1944; có vợ: Đỗ Thị P, sinh năm: 1974; con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Học hết lớp 07/12 thì nghỉ học. Năm 1991 lập gia đình và làm nghề đánh cá biển cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh và Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/4/2020 tại thôn TB, xã B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Lại Thị K, sinh ngày 16/7/1983; địa chỉ: Thôn TB, xã B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt có lý do (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05h00 phút ngày 13/02/2020, Hoàng Tấn T đi bộ từ nhà đến chợ Đồng Hới. Khi đến khu vực chợ H thuộc TDP Đ, phường ĐH thì phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, màu đen, BKS 73N6 - 2585 của chị Lại Thị K là người cùng thôn, dừng ở vỉa hè trước số nhà 36 đường HG, không có người trông giữ. Thanh sử dụng chìa khóa đã nhặt được trước đó mở khóa điện, lấy trộm và điều khiển xe chạy dọc các quán cà phê ở đường NHC, phường ĐP để tiêu thụ nhưng không tiêu thụ được. Sau đó, T điều khiển xe về khu lăng mộ thuộc thôn TB, xã B để cất giấu. Đến ngày 24/02/2020, sau khi bị triệu tập làm việc T đã giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Công an. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, T đã vứt chìa khóa dùng để mở lấy trộm xe, hiện không xác định được vị trí.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL- ĐG ngày 06/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, màu đen. Số khung 556062; Số máy 5056161, BKS 73N6-2585, trị giá 13.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã truy tìm 01 chìa khóa là công cụ T dùng để mở khóa xe máy nhưng không thu giữ được. Đã thu giữ và trả lại xe mô tô nói trên cho chị Lại Thị K, chị K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSĐH-KT ngày 29 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hoàng Tấn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo Hoàng Tấn T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại chị Lại Thị K có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Hoàng Tấn T từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng

tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng. Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hoàng Tấn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo nhằm lợi dụng sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của bị hại. Vào lúc 05 giờ 00 phút, ngày 13/02/2020 trong lúc chị Lại Thị K dựng xe máy bên vỉa hè để vào khu vực chợ thì bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô hiệu AIR BLADE, màu đen, BKS 73N6 - 2585 của chị Khánh, trị giá 13.000.000 đồng tại tổ dân phố Đ, phường ĐH, H (tại Kết luận định giá số 05/KL-ĐG ngày 06/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Hới).

Hành vi của Hoàng Tấn T phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Thanh là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện để trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của

mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bắt chấp hậu quả, thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác với mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện lao động, chăm lo cho gia đình và phối hợp cùng địa phương giám sát, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Hoàng Tấn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Tấn T đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải và bị hại chị Lại Thị K có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, màu đen, BKS 73N6-2585; số khung: 556062; số máy: 5056161 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong cho chị Lại Thị K tại Biên bản về việc trả lại đồ vật tài liệu ngày 23/4/2020. Chị K đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, nên HĐXX không xem xét.

- Đối với chìa khóa là công cụ T dùng để mở khóa xe máy: Quá trình điều tra đã xác minh truy tìm vật chứng chiếc chìa khóa nhưng không thu giữ được, nên không xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lại Thị K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Tấn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Tấn T 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/7/2020.

Giao bị cáo Hoàng Tấn T cho Ủy ban nhân dân xã B, thành phố H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Tấn T phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/7/2020). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Các Hội thẩm nhân dân)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phương Lê Thị Thúy Mai

Nguyễn Thị Tuyết Minh